

Số: /BC-SNNMT

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Về việc tổng hợp, tiếp thu các ý kiến tham gia, góp ý vào Dự thảo Quyết định quy định cấp dự báo cháy rừng, bảng tra cấp dự báo cháy rừng, thời gian cao điểm xảy ra cháy rừng và xác định vùng trọng điểm cháy rừng trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân thành phố;
- Sở Tư pháp.

Ngày 12/9/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 3716/QĐ-UBND về việc phê duyệt danh mục văn bản quy phạm pháp luật để quy định chi tiết các nội dung được giao và quy định theo điểm b và điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 21 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Theo đó giao Trách nhiệm Sở Nông nghiệp và Môi trường: Tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định quy định cấp dự báo cháy rừng, bảng tra cấp dự báo cháy rừng, thời gian cao điểm xảy ra cháy rừng và xác định vùng trọng điểm cháy rừng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Thực hiện nhiệm vụ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao. Ngày 23/9/2025, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Quyết định số 1228/QĐ-SNNMT về việc thành lập Tổ soạn thảo Quyết định cấp dự báo cháy rừng, bảng tra cấp dự báo cháy rừng, thời gian cao điểm xảy ra cháy rừng và xác định vùng trọng điểm cháy rừng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Trên cơ sở kiểm tra, rà soát, đánh giá tình hình thực tế về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn thành phố; nghiên cứu đường lối, chủ trương và các văn bản pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chỉ đạo Tổ soạn thảo tổ chức soạn thảo hồ sơ dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành cấp dự báo cháy rừng, bảng tra cấp dự báo cháy rừng, thời gian cao điểm xảy ra cháy rừng và xác định vùng trọng điểm cháy rừng trên địa bàn thành phố Hải Phòng, gồm: (1) Tờ trình; (2) Quyết định; (3) Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; (4) Báo cáo tổng kết việc thi hành quy định của pháp luật về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn thành phố.

Ngày 25/09/2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành Công văn số 7009/SNNMT-CCKL xin ý kiến tham gia, góp ý của các Sở, ngành, địa phương; đồng thời đăng tải toàn văn trên Cổng thông tin điện tử thành phố dự thảo Quyết định quy định Cấp dự báo cháy rừng, bảng tra cấp dự báo cháy rừng, thời gian cao điểm xảy ra cháy rừng và xác định vùng trọng điểm cháy rừng trên địa bàn thành phố Hải Phòng, từ ngày 25/09/2025 đến hết ngày 06/10/2025 để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các Sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân, Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến và hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Quyết định quy định Cấp dự báo cháy rừng, bảng tra cấp dự báo cháy rừng, thời gian cao điểm xảy ra cháy rừng và xác định vùng trọng điểm cháy rừng trên địa bàn thành phố Hải Phòng; cụ thể như sau:

1. Tổng số có 34 ý kiến tham gia bằng văn bản (trên tổng số 43 Sở, ban, ngành, địa phương được xin góp ý); trong đó có 29 ý kiến nhất trí với Dự thảo, có 05 ý kiến tham gia đóng góp chỉnh sửa, bổ sung vào hồ sơ Dự thảo (*chi tiết tại phụ lục kèm theo*).

- Tham gia trực tiếp tại hội thảo, họp: không;
- Tham gia qua Cổng thông tin điện tử: không;
- Tham gia bằng hình thức khác: không.

2. Tổng hợp ý kiến tham gia vào hồ sơ Dự thảo và tiếp thu, giải trình; cụ thể:

STT	Ý kiến tham gia	Giải trình việc tiếp thu hoặc không tiếp thu của Sở Nông nghiệp và Môi trường
1	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
2	Sở Tư pháp	
2.1	Về nội dung dự thảo Quyết định	
	a) Điều 2 dự thảo quy định về cấp dự báo cháy rừng và biện pháp phòng cháy rừng - Theo tiêu đề của điểm b khoản 4; điểm b khoản 5; điểm b khoản 6 thì những điểm này quy định về "biện pháp phòng cháy rừng" tương ứng với từng dự báo cấp cháy rừng. Tuy nhiên, nội dung quy định cụ thể của các điểm này ngoài các nội dung quy định về các biện pháp phòng cháy rừng còn có nội dung quy định về các biện pháp chữa cháy như: + Đoạn 4 điểm b khoản 4: "Khi xảy ra cháy	Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến này của Sở Tư pháp đã điều chỉnh thống nhất giữa nội dung và tiêu đề của các điểm nêu trên tại Điều 2 thành “Điều 2. Cấp dự báo cháy rừng và biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng”

	rừng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được quyền huy động mọi lực lượng, phương tiện tham gia chữa cháy". + Đoạn 4 điểm b khoản 5: "Khi cần thiết cấp xã đề nghị thành phố tăng cường lực lượng, phương tiện chữa cháy". + Đoạn 4 và đoạn 5 điểm b khoản 5: "Khi xảy ra cháy Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố huy động lực lượng, phương tiện dập tắt ngay, chỉ đạo tiến hành điều tra xác minh vụ cháy và truy tìm thủ phạm xử lý nghiêm minh". "Khi cần thiết Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị Trung ương chi viện lực lượng và phương tiện chữa cháy". Như vậy, chưa có sự thống nhất giữa nội dung và tiêu đề của các điểm nêu trên. Đề nghị chỉnh lý cho thống nhất.	
	- Đoạn 4 điểm b khoản 5 quy định: "<i>Khi cần thiết cấp xã đề nghị thành phố tăng cường lực lượng, phương tiện chữa cháy</i>" là chưa rõ cơ quan, cá nhân nào của các cấp xã đề nghị và đề nghị đến cơ quan, cá nhân nào của thành phố để được tăng cường, phương tiện chữa cháy khi cần thiết. Đề nghị chỉnh lý, quy định rõ. - Khoản 7 quy định: "<i>Khi dự báo cháy rừng cấp III, IV, V, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã: Chỉ đạo lực lượng Kiểm lâm, lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng và các lực lượng chức năng liên quan rà soát, xác định các khu vực trọng điểm có nguy cơ cháy rừng cao trên địa bàn; tổ chức trực và canh gác tại các khu rừng có nguy cơ cháy rừng cao; <u>căn cứ tình hình thực tế của địa phương, chỉ đạo xây dựng quy chế phối hợp huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy rừng trên địa bàn</u></i>". Tại điểm b khoản 1 Điều 10 Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT quy định: "<i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã căn cứ tình hình thực tế của địa phương, chỉ đạo xây dựng quy chế phối hợp huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị chữa cháy rừng trên địa bàn</i>". Như vậy, đây là nội dung Thông tư giao địa phương quy định chi tiết. Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố quy định nhắc lại nội này là không phù hợp, đề nghị bỏ. b) Điều 6 dự thảo quy định: "Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Kiểm lâm)	Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp: 1. Đã chỉnh lý, quy định rõ trong tại đoạn 4 khoản 5 Điều 2 dự thảo Quyết định "<i>Khi cần thiết Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tăng cường lực lượng, phương tiện chữa cháy</i>" 2. Đã chỉnh lý quy định rõ tại đoạn 5 khoản 6 Điều 2 dự thảo Quyết định "<i>Khi cần thiết Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị Trung ương chi viện lực lượng và phương tiện chữa cháy</i>" 3. Đã bỏ khoản 7 Điều 2 tại dự thảo Quyết định theo ý kiến tham gia của Sở Tư pháp. 4. Đã chỉnh lý, bổ sung tại khoản 1 Điều 6 dự thảo Quyết định thành "<i>Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Kiểm lâm) chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan căn cứ tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn để dự báo và thông tin cấp dự báo cháy rừng liên tục hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng khi dự báo đến cấp III, cấp IV và cấp V</i>".

	chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan căn cứ tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn để dự báo và thông tin cấp dự báo cháy rừng liên tục hàng ngày trên các phương tiện thông tin đại chúng khi dự báo đến cấp III và cấp V”, không có cấp IV. Do đó, đề nghị xem xét, chỉnh lý cho phù hợp.	
2.2	Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo	
	a) Về tên gọi, đề nghị sửa thành: “ <u>Quyết định quy định cấp dự báo cháy rừng, bảng tra cấp dự báo cháy rừng, thời gian cao điểm xảy ra cháy rừng và xác định vùng trọng điểm cháy rừng trên địa bàn thành phố Hải Phòng</u> ”.	Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp; đã sửa thành “ <u>Quyết định Quy định cấp dự báo cháy, bảng tra cấp dự báo cháy rừng, thời gian cao điểm xảy ra cháy rừng, xác định vùng trọng điểm cháy rừng trên địa bàn thành phố Hải Phòng</u> ”.
	b) Về căn cứ ban hành, đề nghị sửa căn cứ: “ <u>Luật phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 11 năm 2024</u> ” thành “ <u>Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15</u> ” cho chính xác.	Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp; đã chỉnh sửa lại thành “ <u>Căn cứ Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024</u> ”
	c) Phần đề nghị ban hành: Đề nghị sửa thành “ <u>Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số.../TTr-SNNMT ngày tháng năm</u> ”; bỏ đoạn: “...và Báo cáo thẩm định số /BC-STP ngày tháng năm 2025 của Sở Tư pháp” dưới phần đề nghị ban hành cho phù hợp với mẫu số 19 phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.	Sở Nông nghiệp và Môi trường đã sửa lại theo đúng ý kiến tham gia của Sở Tư pháp.
	d) Đề nghị soạn thảo theo đúng hướng dẫn tại mẫu số 19 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; theo đó bỏ cụm từ: “ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG” sau tên gọi của Quyết định.	Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp soạn thảo lại theo đúng thể thức hướng dẫn tại mẫu số 19 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP
	đ) Điều 2 dự thảo: - Điểm b khoản 2 quy định: “ <u>Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo Ban Chỉ huy phòng cháy, chữa cháy rừng cấp xã (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ huy)</u> ...”. Tại điểm b khoản 3, điểm b khoản 4, điểm b khoản 6 Điều 2 có quy định liên quan đến trách nhiệm của Ban Chỉ huy phòng cháy, chữa cháy rừng nhưng việc sử dụng từ ngữ gọi tắt không thống nhất. Đề nghị	Sở Nông nghiệp và Môi trường đã rà soát, chỉnh lý và không quy ước gọi tắt cho thống nhất theo đúng ý kiến tham gia của Sở Tư pháp

	xem xét: từ ngữ này không quá dài, việc xuất hiện trong văn bản không quá nhiều nên việc quy ước gọi tắt là không cần thiết. Trường hợp thấy cần thiết phải gọi tắt cho gọn thì rà soát, chỉnh lý việc sử dụng cho thống nhất.	
	- Đề nghị sửa tiêu đề khoản 6 “ <i>Dự báo cấp cháy rừng cấp IV cấp V</i> ” thành “ <i>Dự báo cấp cháy rừng cấp V (cấp cực kỳ nguy hiểm)</i> ” cho chính xác.	Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chỉnh sửa lại theo đúng ý kiến tham gia của Sở Tư pháp
	- Điểm a khoản 6 quy định: “ <i>Đặc trưng cháy rừng: Thời tiết khô, hạn, kiệt kéo dài, có khả năng cháy lớn và lan tràn nhanh trên các loại rừng; rất nguy hiểm, thời tiết khô, hạn, kiệt kéo dài có khả năng cháy lớn ở tất cả các loại rừng, tốc độ lửa lan tràn rất nhanh, trên biển báo hiệu cấp dự báo cháy rừng mũi tên chỉ số V</i> ”. Nội dung quy định này lặp lại 02 lần, đề nghị bỏ.	Sở Nông nghiệp và Môi trường đã chỉnh sửa lại thành “ <i>Đặc trưng cháy rừng: Thời tiết khô, hạn, kiệt kéo dài, có khả năng cháy lớn ở tất cả các loại rừng, tốc độ lửa lan tràn rất nhanh, trên biển báo hiệu cấp dự báo cháy rừng mũi tên chỉ số V</i> ” theo đúng ý kiến tham gia của Sở Tư pháp
	g) Khoản 2 Điều 4 dự thảo quy định: “ <i>Vùng trọng điểm cháy trên địa bàn thành phố gồm các xã, phường: Việt Khê, Lê Ích Mộc, Lưu Kiếm, Bạch Đằng, Hoà Bình, Thuỷ Nguyên; An Lão, An Khánh, An Trường; Phù Liễn, Kiến An; Đồ Sơn; Kiến Thụy; đặc khu Cát Hải; Phạm Sư Mạnh, Nhị Chiểu, Kinh Môn, Trần Liễu, Nam An Phụ, Bắc An Phụ; Lê Đại Hành, Chu Văn An, Chí Linh, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi, Trần Nhân Tông</i> ”. - Việc sử dụng dấu “;” và dấu “,” để phân tách các xã, phường tại quy định nêu trên là chưa thống nhất. Đề nghị rà soát, chỉnh lý. - Đặc khu Cát Hải được liệt kê trong nhóm các xã, phường là không phù hợp. Đề nghị sửa thành: “ <i>Vùng trọng điểm cháy trên địa bàn thành phố gồm đặc khu Cát Hải và các xã, phường: ...</i> ”.	Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp; đã chỉnh sửa lại khoản 2 Điều 4 dự thảo Quyết định thành “ <i>Vùng trọng điểm cháy rừng trên địa bàn thành phố Hải Phòng gồm đặc khu Cát Hải và các xã, phường: Việt Khê, Lê Ích Mộc, Lưu Kiếm, Bạch Đằng, Hoà Bình, Thuỷ Nguyên, An Lão, An Khánh, An Trường, Phù Liễn, Kiến An, Đồ Sơn, Kiến Thụy, Phạm Sư Mạnh, Nhị Chiểu, Kinh Môn, Trần Liễu, Nam An Phụ, Bắc An Phụ, Lê Đại Hành, Chu Văn An, Chí Linh, Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi, Trần Nhân Tông</i> ”.
2.3	Về trình tự, thủ tục	Sở Nông nghiệp và Môi trường sẽ thực hiện trình tự, thủ tục trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của Sở Tư pháp
3	Sở Nội vụ	
-	Đề nghị bỏ cơ quan ban hành dưới tên gọi của Quyết định “ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH	Đã tiếp thu và chỉnh sửa theo đúng ý kiến tham gia của Sở Nội vụ

	PHỐ HẢI PHÒNG” cho phù hợp với quy định tại mẫu số 19 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.	
-	Đề nghị rà soát phần căn cứ ban hành để phù hợp với quy định tại Mục 1 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật quy định về trình bày căn cứ ban hành Nghị định “Khi trình bày tên văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phần căn cứ phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản, tên cơ quan ban hành và tên gọi của văn bản”. Ví dụ: “Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29 tháng 11 năm 2024...” sửa thành “Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 ...”.	Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến của Sở Nội vụ; đã chỉnh sửa theo đúng quy định.
4	Sở Tài chính	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
5	Công an thành phố	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
6	Sở Khoa học và Công nghệ	
-	Đề nghị rà soát, lược bỏ các căn cứ pháp lý không liên quan trực tiếp đến nội dung quy định tại dự thảo Quyết định: Nghị quyết số 190/2025/QH15, Nghị quyết số 202/2025/QH15; bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 131/2025/NĐCP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Về nội dung này, Sở Nông nghiệp và Môi trường có ý kiến giải trình như sau: 1. Về căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15: Do dự thảo Quyết định có căn cứ Quyết định số 127/2000/QĐ-BNN-KL ngày 11 tháng 12 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Ban hành quy định về cấp dự báo, báo động và biện pháp tổ chức thực hiện phòng cháy, chữa cháy rừng. Trong khi đó, từ ngày 01/3/2025: Hợp nhất Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài nguyên và Môi trường để thành lập

		Bộ Nông nghiệp và Môi trường; mặt khác theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 190/2025/QH15 “Điều 3. Tên gọi và việc sử dụng con dấu của cơ quan, chức danh có thẩm quyền: 1. Khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, tên gọi của cơ quan, chức danh có thẩm quyền đã quy định tại các văn bản được chuyển đổi theo tên gọi của cơ quan, chức danh tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đó”. Do đó Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị giữ nguyên căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 cho phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật. 2. Về căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 Theo quy định khoản 7 Điều 1 Nghị quyết số 202/QH15 “Điều 1. Sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh: 7. Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương thành thành phố mới có tên gọi là thành phố Hải Phòng”. Mặt khác tại thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương trước hợp nhất đều đã ban hành các Quyết định: (1) số 32/2021/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành cấp dự báo cháy rừng, bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn thành phố Hải Phòng; (2) số 09/2022/QĐ-UBND ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc ban hành cấp dự báo cháy rừng, bảng tra cấp dự báo cháy rừng, thời gian cao điểm xảy ra cháy rừng và xác định vùng trọng điểm cháy rừng trên địa bàn tỉnh Hải Dương. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15 “b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị
--	--	--

		hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới. Do đó, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị giữ nguyên căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 làm căn cứ ban hành Quyết định 3. Bổ sung căn cứ pháp lý là Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ đã có trong dự thảo Quyết định.
-	Đề nghị chỉnh sửa thể thức văn bản theo mẫu số 19 (Quyết định của Ủy ban nhân dân các cấp - Quy định trực tiếp) Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.	Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu ý kiến của Sở Khoa học và Công nghệ; đã chỉnh sửa lại theo đúng thể thức văn bản quy định tại mẫu số 19 (Quyết định của Ủy ban nhân dân các cấp - Quy định trực tiếp) Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP
7	Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường	
7.1	Về dự thảo Tờ trình	
	Đề nghị rà soát, chỉnh lý dự thảo Tờ trình theo đúng Mẫu số 02 phụ lục IV Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ. Đề nghị đơn vị soạn thảo bám sát xây dựng theo đúng quy định của Mẫu vì đây là văn bản quy phạm pháp luật (hiện nay chưa đúng mẫu)	Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Sở, đã rà soát, chỉnh lý dự thảo Tờ trình theo đúng Mẫu số 02 phụ lục IV Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ
	- Bổ sung các căn cứ: Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức,	Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Sở, đã bổ sung căn cứ vào dự thảo Tờ trình.

	hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá và xử lý văn bản quy phạm pháp luật....	
	- Tại cơ sở pháp lý, làm rõ cụ thể căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 và Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ, nội dung quy định chi tiết tại mục, điều, khoản nào làm cơ sở xây dựng văn bản, xác định thẩm quyền của chủ thể ban hành quyết định	1. Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Sở, bỏ căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ra khỏi dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định vì không điều chỉnh nội dung của Quyết định. 2. Làm rõ cơ sở pháp lý Tại Điều 10 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP Thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh <i>“1. Huy động, điều phối và phân công các lực lượng, phương tiện, thiết bị, dụng cụ, vật tư và các nguồn lực để chữa cháy rừng; bảo đảm các điều kiện phục vụ chữa cháy rừng.</i> <i>Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc người được ủy quyền có mặt tại hiện trường vụ cháy rừng là người chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng.</i> 2. Quyết định cấp kinh phí từ nguồn ngân sách của địa phương và nguồn tài chính hợp pháp khác hằng năm để đảm bảo cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn theo quy định của pháp luật”. Tại khoản 7, khoản 8 và khoản 9 Điều 13 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP Thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã <i>“7. Tổ chức kiểm tra an toàn phòng cháy và chữa cháy rừng theo chế độ định kỳ và đột xuất theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 50 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số của Luật Lâm nghiệp.</i> 8. Huy động, điều phối và phân công các lực lượng, phương tiện, thiết bị, dụng cụ, vật tư và nguồn lực để chữa cháy rừng; bảo đảm các điều kiện phục

		vụ chữa cháy. <i>Khi chưa có mặt người chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người được ủy quyền có mặt tại hiện trường vụ cháy là người chỉ đạo, chỉ huy chữa cháy rừng.</i> 9. Quyết định cấp kinh phí từ nguồn ngân sách của địa phương và nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để xử lý các nhu cầu kinh phí cho chữa cháy rừng trên địa bàn ngoài dự toán chi hằng năm đã được phê duyệt”. 3. Thẩm quyền ban hành quyết định quy định tại khoản 2 Điều 46 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP “2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có rừng ban hành cấp dự báo cháy rừng và các bảng tra cấp dự báo cháy rừng” và quy định tại điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 “b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới;
	- Đề nghị làm rõ, đánh giá, diện tích rừng của các khu vực xã, phường được xác định định vùng trọng điểm cháy rừng tránh bỏ sót.	Vùng trọng điểm cháy đã được đánh giá, theo dõi cụ thể qua thực tế theo tình hình cập nhật các vụ cháy rừng trên địa bàn thành phố giai đoạn 2020-2025 tại Báo cáo kết quả việc thi hành pháp luật liên quan đến dự thảo ban hành Quyết định cấp dự báo cháy rừng, bảng tra cấp dự báo cháy rừng, thời

		gian cao điểm xảy ra cháy rừng và xác định vùng trọng điểm cháy rừng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.
7.2	Về dự thảo Quyết định	
	a) Đề nghị rà soát, chỉnh lý các dự thảo Quyết định theo đúng Mẫu số 19 phụ lục III Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ (Quyết định của Ủy ban nhân dân các cấp (quy định chi tiết...))	Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Sở đã rà soát, chỉnh lý dự thảo Quyết định theo đúng Mẫu số 19 phụ lục III Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ
	b) Căn cứ pháp lý, đề nghị - Đề nghị đơn vị soạn thảo rà soát kỹ, bổ sung đầy đủ các căn cứ pháp lý cụ thể để triển khai các nội dung quy định tại quyết định.	Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Sở
	c) Số, ký hiệu của văn bản đề cỡ chữ 14 là chưa phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 3 Phần II Mục 1 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 87/2025/NĐ-CP: “ <i>Ký hiệu của văn bản được trình bày bằng chữ in hoa, cỡ chữ 13... ”</i> ; “ <i>từ “Số” được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 13... ”</i> ”.	Tiếp thu ý kiến của Văn phòng Sở; đã chỉnh sửa lại thể thức văn bản theo đúng quy định
	Đề nghị sửa thành - Điểm b khoản 4 Điều 2 “ <i>Lực lượng canh phòng trực 10/24h trong ngày từ (10h đến 20h). Đặc biệt chú trọng các giờ cao điểm.</i> ” đề nghị sửa “ <i>h</i> ” thành “ <i>giờ</i> ” - Khoản 1 Điều 4 Dự thảo Quyết định “(bảy tháng)” thành “(bảy tháng)” đ) Cách trình bày nội dung văn bản đề nghị chỉnh sửa cho phù hợp với quy định tại khoản 2 Phần III Mục 1 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 87/2025/NĐ-CP để thuận tiện trong cách trích dẫn văn bản.	Đã chỉnh sửa lại dự thảo Quyết định theo đúng ý kiến tham gia của Văn phòng Sở
8	Đặc khu Cát Hải	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
9	Phường Hoà Bình	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
10	Phường Bắc An Phụ	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
11	Phường Chí Linh	

-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
12	Phường Chu Văn An	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
13	Phường Đồ Sơn	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
14	Phường Dương Kinh	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
15	Phường Kiến An	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
16	Phường Lê Đại Hành	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
17	Phường Lưu Kiếm	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
18	Phường Nam Đồ Sơn	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
19	Phường Nguyễn Trãi	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
20	Phường Phạm Sư Mạnh	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
21	Phường Phù Liễn	
-	Đề nghị bổ sung hướng dẫn cụ thể về phương án ứng phó tương ứng với từng cấp độ (ví dụ: cấp 3 - cảnh báo cao cần cắt cử người trực, cấp 5 - cực kỳ nguy hiểm cần cấm các hoạt động có khả năng gây cháy).	Tại khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 2 của Dự thảo Quyết định đã chi tiết đặc trưng cháy rừng và các biện pháp phòng cháy rừng về dự báo cháy rừng cấp III đến cấp V. Khi UBND thành phố ban hành Quyết định, các địa phương căn cứ vào đặc điểm địa hình và loại rừng của mình để chủ động xây dựng Phương án phòng cháy, chữa cháy rừng phù hợp với thực tế.
-	Đề nghị dự thảo Quyết định cần xác định cụ thể các vùng trọng điểm theo ranh giới hành chính để dễ tổ chức lực lượng giám sát, tuần	Tại khoản 2, Điều 4 của Dự thảo Quyết định đã nêu rõ vùng trọng điểm cháy trên địa bàn thành phố là đặc khu Cát

	tra, đặc biệt là khu vực tiếp giáp giữa phường Phù Liễn và An Khánh lân cận có rừng.	Hải và 25 xã, phường, trong đó có phường Phù Liễn và xã An Khánh. Việc xác định giáp ranh và tổ chức lực lượng giám sát, tuần tra giữa phường Phù Liễn và xã An Khánh thuộc thẩm quyền của chính quyền địa phương.
-	Đề nghị trong dự thảo Quyết định, UBND cấp phường được giao nhiệm vụ phối hợp với các lực lượng chuyên trách của quận và thành phố trong việc tuyên truyền, phát hiện và ứng phó khi xảy ra cháy rừng	- Hiện nay, việc thực hiện theo chính quyền địa phương 2 cấp nên không còn lực lượng chuyên trách của quận. - Tại mục b của các khoản 2, 3, 4, 5, 6 về biện pháp phòng cháy rừng đã nêu rất rõ về nhiệm vụ của Ban chỉ huy phòng cháy, chữa cháy rừng và các lực lượng chuyên trách cấp xã trong việc tuyên truyền, ứng phó khi xảy ra cháy rừng.
22	Phường Trần Nhân Tông	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
23	Phường Trần Liễu	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
24	Phường Nhị Triều	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
25	Xã An Lão	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
26	Xã An Trường	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
27	Xã Hùng Thắng	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
28	Xã Kiến Hải	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
29	Xã Nam An Phú	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
30	Xã Trần Hưng Đạo	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	

31	Xã Việt Khê	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
32	Phường Nam Triệu	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
33	Phường Bạch Đằng	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	
34	Xã An Khánh	
-	Nhất trí với các nội dung của bản Dự thảo	

Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và đề nghị Sở Tư pháp xem xét, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định, ban hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD Sở, PGD Sở Vũ Bá Công;
- Lưu: VT, CCKL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Bá Công

Phụ lục**Danh sách các cơ quan, Sở, ngành và các địa phương có văn bản
tham gia ý kiến**

(Kèm theo Công văn số /SNNMT-CCKL ngày / /2025 của
Sở Nông nghiệp và Môi trường)

STT	Cơ quan, đơn vị	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Ý kiến
1	Ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố	Công văn số 415/MTTQ-BTT	08/10/2025	Nhất trí
2	Sở Tư pháp	Công văn số 3637/STP-XDVB	07/10/2025	Có ý kiến tham gia
3	Sở Tài chính	Công văn số 6588/STC-QLĐTNNS	30/9/2025	Nhất trí
4	Công an thành phố	Công văn số 3045/PC07-Đ2	03/10/2025	Nhất trí
5	Sở Khoa học và Công nghệ	Công văn số 3372/SKHCHN-VP	07/10/2025	Có ý kiến tham gia
6	Sở Nội vụ	Công văn số 7800/SNV-CCHC & PC	02/10/2025	Có ý kiến tham gia
7	Văn phòng Sở Nông nghiệp MT	Công văn số 104/VP	05/10/2025	Có ý kiến tham gia
8	Đặc khu Cát Hải	Công văn số 1418/UBND-KT	02/10/2025	Nhất trí
9	Phường Hoà Bình	Công văn số 1418/UBND-KTHT&ĐT	03/10/2025	Nhất trí
10	Phường Bắc An Phụ	Công văn số 245/UBND-KTHT&ĐT	30/9/2025	Nhất trí
11	Phường Bạch Đằng	Công văn số 433/UBND-KTHT&ĐT	07/10/2025	Nhất trí
12	Phường Chí Linh	Công văn số 794/UBND-KTHT&ĐT	02/10/2025	Nhất trí
13	Phường Chu Văn An	Công văn số 925/UBND-KTHT&ĐT	04/10/2025	Nhất trí
14	Phường Đồ Sơn	Công văn số 971/UBND-KTHT&ĐT	29/09/2025	Nhất trí
15	Phường Dương	Công văn số 1172/UBND-	29/09/2025	Nhất trí

STT	Cơ quan, đơn vị	Số, ký hiệu văn bản	Ngày ban hành	Ý kiến
	Kinh	KTHT&ĐT		
16	Phường Kiến An	Công văn số 1352/UBND-KTHT&ĐT	29/09/2025	Nhất trí
17	Phường Lê Đại Hành	Công văn số 701/UBND-KTHT&ĐT	29/09/2025	Nhất trí
18	Phường Lưu Kiếm	Công văn số 627/UBND-KTHT&ĐT	01/10/2025	Nhất trí
19	Phường Nam Đồ Sơn	Công văn số 763/UBND-KTHT&ĐT	29/09/2025	Nhất trí
20	Phường Nam Triệu	Công văn số 506/UBND-KTHT&ĐT	06/10/2025	Nhất trí
21	Phường Nguyễn Trãi	Báo cáo số 295/UBND-KTHT&ĐT	03/10/2025	Nhất trí
22	Phường Phạm Sư Mạnh	Công văn số 370/UBND-KTHT&ĐT	26/09/2025	Nhất trí
23	Phường Phù Liễn	Công văn số 1064/UBND-KTHT&ĐT	26/09/2025	Có ý kiến tham gia
24	Phường Trần Liễu	Công văn số 514/UBND-KTHT&ĐT	03/10/2025	Nhất trí
25	Phường Trần Nhân Tông	Công văn số 689/UBND-KTHT&ĐT	01/10/2025	Nhất trí
26	Phường Nhị Chiểu	Công văn số 582/UBND-KTHT&ĐT	25/09/2025	Nhất trí
27	Xã An Khánh	Công văn số 898/UBND-KT	07/10/2025	Nhất trí
28	Xã An Lão	Công văn số 748/UBND-KT	02/10/2025	Nhất trí
29	Xã An Trường	Công văn số 767/UBND-KT	03/10/2025	Nhất trí
30	Xã Hùng Thắng	Công văn số 631/UBND-KT	03/10/2025	Nhất trí
31	Xã Kiến Hải	Công văn số 849/UBND-KT	04/10/2025	Nhất trí
32	Xã Nam An Phụ	Công văn số 365/UBND-KT	30/10/2025	Nhất trí
33	Xã Trần Hưng Đạo	Công văn số 544/UBND-KT	05/10/2025	Nhất trí
34	Xã Việt Khê	Công văn số 613/UBND-KT	01/10/2025	Nhất trí